

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73 /2020/HS-ST  
Ngày: 21-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH ANGIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Bích Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trương Văn Thảo;
2. Ông Huỳnh Văn Hiếu.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Trần Tuyền Trinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2020/HSST ngày 20 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2020 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 13/TB-TA ngày 11/9/2020 đối với bị cáo:

Mạc Thị Bé M, sinh năm 1986; nơi sinh: K – An Giang; Nơi cư trú: tổ 08, khóm V3, phường N, thành phố K, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; giới tính: nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: đạo Phật; con ông Mạc Văn C (đã chết) và bà Bạch Thị P, sinh năm 1945; chồng: Lâm Văn K, sinh năm 1984; Con: có 02 người, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009; anh chị em ruột có 09 người, bị cáo là người cuối cùng.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/5/2020 đến ngày 07/9/2020, có mặt.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Bà Mạc Thị Bé Q, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Tổ 02, khóm T2, phường N, thành phố K, tỉnh An Giang; có mặt.

- Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Tổ 08, khóm V3, phường N, thành phố K, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Bà Huỳnh Thị Mỹ V, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Tổ 12, khóm C2, phường X, thành phố K, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Bà Đoàn Thị Lệ T2, sinh năm 1964; Nơi cư trú: Tổ 01, khóm T2, phường N, thành phố K, tỉnh An Giang; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Mạc Thị Bé M bị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 26/12/2019, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, lực lượng Công an phường N, thành phố K, kiểm tra khu vực tổ 02, khóm T2, phường N, thành phố K, tỉnh An Giang phát hiện, lập biên bản bắt quả tang Mạc Thị Bé M có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi bán số đề được thua bằng tiền với nhiều người, thông qua mạng xã hội Zalo trên điện thoại di động.

Vật chứng thu giữ: 07 tờ phoi giấy vở học sinh, ghi số đề ngày 26/12/2019 (ký hiệu A1 đến A7) tổng số tiền trên các phoi đề, theo kết quả của xổ số kiến thiết tỉnh An Giang mở thưởng ngày 26/12/2019 là 7.494.500 đồng; 01 tờ phoi giấy vở học sinh, ghi số đề ngày 25/12/2019; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A37F, màu hồng, có 01 ốp nhựa lưng đen; nhiều vật dụng dùng đánh bạc; tiền Việt Nam 4.700.000 đồng (đã bàn giao Cơ quan Thi hành án dân sự và Kho bạc Nhà nước).

Căn cứ Kết luận giám định số 50/KLGT-PC09 (TL) ngày 06/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, ghi nhận: Chữ viết và chữ số trên 07 (bảy) tài liệu, ký hiệu A1 đến A7, so với chữ viết và chữ số của Mạc Thị Bé M do cùng một người viết ra.

Ngày 06/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố K ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Mạc Thị Bé M.

Trong quá trình điều tra bị cáo khai nhận từ tháng 7/2019 bị cáo bắt đầu ghi bán số đề ăn thua bằng tiền rồi nộp phoi cho các thầu đề tên Hồng Đào, Bé Bông để hưởng huê hồng, hàng ngày bị cáo đến nhà Mạc Thị Bé Q (chị em ruột của Bé M) bán số đề trực tiếp cho người chơi và sử dụng tài khoản với Nickname ZALO “Bé Muoi” trên điện thoại di động, ghi bán số đề cho nhiều người dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh phía Nam; riêng ngày 25/12/2019 (trước ngày phạm tội quả tang 01 ngày), phoi số đề bán cho nhiều người với số tiền 5.644.000 đồng, người chơi số đề trúng thưởng 1.120.000 đồng (14.000 đồng x tỷ lệ 80); những ngày trước đó, trả phoi tính tiền được thua, thanh toán với thầu số đề xong, không lưu giữ. Cách thức tính được thua,

ghi mua số đề, số tiền mua giải đầu (A) tính là 01 lần và hai số cuối giải đặc biệt (B) tính là 01, số tiền mua lô (18 lô trên bảng, kết quả xổ số) tính tỷ lệ 15 lần; trúng thưởng tỷ lệ nhân 80 lần; điện thoại và số tiền 4.700.000 đồng bị thu giữ dùng vào việc đánh bạc; ngày 23/12/2019, bán số đề cho Đoàn Thị Lệ T2 50.000 đồng liên tục mỗi ngày (từ tháng 7/2019 đến ngày phạm tội quả tang; trừ một vài ngày bận dự đám tiệc, việc gia đình....) Bé M ghi bán phôi đề thuê mỗi ngày khoảng 5.000.000 đồng trở lên, hưởng huê hồng 08%, thu lợi bất chính từ việc đánh bạc ghi bán đề thuê, mỗi ngày khoảng 400.000 đồng, trong 90 ngày, tổng cộng thu lợi 36.000.000 đồng, dùng trang trải sinh hoạt gia đình.

Số tiền 4.700.000 đồng bị thu giữ có 700.000 đồng là tiền bị cáo thu được của người mua số đề trong ngày bị bắt quả tang, còn lại 4.000.000 đồng là tiền vốn của bị cáo dùng để bán số đề, chung chi cho người trúng số.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn L, Huỳnh Thị Mỹ V, Đoàn Thị Lệ T2, Mạc Thị Bé Q khai: Trong các ngày 23, 25 và ngày 26/12/2019 có gửi tin nhắn Zalo hoặc trực tiếp mua số đề với Mạc Thị Bé M, mỗi lần mua từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, thua đề nhiều, không nhớ lần trúng thưởng, riêng Bé Q khai không cùng Bé M bán số đề.

Bản Cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 20 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Mạc Thị Bé M về tội “*Đánh bạc*” theo quy định điểm a, c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngày 14/9/2020, bị cáo có yêu cầu được tự nguyện giao nộp số tiền 20.000.000 đồng có được từ việc bán số đề theo Biên lai thu tiền số 0005694 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận ghi bán số đề cho nhiều người mua ăn thua bằng tiền, thông qua mạng xã hội Zalo, mỗi ngày ghi bán khoảng 5.000.000 đồng và ngày 26/12/2019 bị lực lượng Công an phường N bắt quả tang cùng vật chứng thu giữ đúng như lời khai trong quá trình điều tra và nội dung cáo trạng thể hiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Mạc Thị Bé Q trình bày: Xác định không biết bị cáo bán số đề.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo Mạc Thị Bé M về tội “*Đánh bạc*” theo quy định điểm a, c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, giữ quan điểm truy tố.

Bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị bắt quả tang trong ngày 26/12/2019 bị cáo ghi bán số đề ăn thua bằng tiền dựa trên kết quả xổ số kiến thiết tỉnh An Giang với số tiền trên 07 tờ phôi là 7.494.500 đồng, số tiền bán số đề ngày 25/12/2019 là 5.644.000 đồng và trước đó từ tháng 7/2019 mỗi ngày bị cáo ghi bán khoảng 5.000.000 đồng. Hành

vi ghi bán số đề của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo có các tiết giảm nhẹ, đó là: Bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, tự thú những lần vi phạm trước đó, tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo tự nguyện nộp tiền sửa chữa, khắc phục hậu quả, ngoài ra bị cáo là thành phần lao động có ông ngoại là liệt sĩ được quy định tại điểm b, r, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 321; các điểm b, r, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo:

Về hình phạt chính: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt, phạt tiền bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây bút bi mực màu xanh; 01 cây bút bi mực màu đỏ; 01 tờ giấy than màu xanh được cắt nhỏ; 05 tờ giấy than màu xanh là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thu giữ của bị cáo trong ngày 26/12/2019 là 4.700.000 đồng (trong đó 700.000 đồng tiền bán số đề và 4.000.000 đồng dùng vào việc chung chi khi người mua trúng số).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37F có gắn sim mạng Viettel số 8984/04800/00507/21062 dùng vào việc phạm tội.

- Buộc bị cáo giao nộp số tiền bị cáo ghi bán số đề trong ngày 25 và ngày 26 tháng 12 năm 2019 là 12.438.500 đồng và thu lợi bất chính 36.000.000 đồng, tổng cộng 48.438.500 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

- Lưu hồ sơ vụ án: 07 tờ phôi đề ghi bán ngày 26/12/2019 và 01 tờ phôi đề ghi bán ngày 25/12/2019.

- Tiếp tục tạm giữ 20.000.000 đồng bị cáo tự nguyện nộp để đảm bảo việc thi hành án.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến về quan điểm luận tội của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Mạc Thị Bé M bị Công an nhân dân thành phố K khởi tố về hành vi “*Đánh bạc*” bị bắt quả tang tại khu vực 02, khóm T2, phường N, thành phố K, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố K.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an nhân dân thành phố K, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[4] Sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Văn L, Huỳnh Thị Mỹ V, Đoàn Thị Lệ T2 đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt.

Xét, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt tại phiên tòa, không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

- *Về nội dung:*

[1] Hành vi phạm tội:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 26/12/2019 do Công an phường N lập, phù hợp với kết luận giám định số 50/KLGT-PC09 ngày 06/7/2020, phù hợp với biên bản về việc công bố số tiền thu được trong phôi đề và trên tin nhắn Zalo ngày 30/12/2019; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Mạc Thị Bé Q, Nguyễn Văn L, Huỳnh Thị Mỹ V, Đoàn Thị Lệ T2.

Đủ căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi nhiều lần sử dụng mạng internet (Zalo) đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi bán số đề được ăn thua bằng tiền, số tiền đánh bạc trên phôi bắt quả tang ngày 26/12/2019 là 7.494.500 đồng; ngày 25/12/2019 là 5.644.000 đồng và trước đó mỗi ngày ghi bán khoảng 5.000.000 đồng và thu lợi 36.000.000 đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc với hình thức ghi bán số đề thông qua việc sử dụng mạng internet (Zalo) là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý nhiều lần thực hiện hành vi đánh bạc, mỗi lần đánh bạc đều hơn 5.000.000 đồng. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” được quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 321 Bộ Luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

Bị cáo là người có sức khỏe và có khả năng lao động; tuy nhiên, bị cáo không cố gắng lao động tạo thêm thu nhập chính đáng mà lại tham gia vào việc mua bán số đề để thu lợi bất chính. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng lớn đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khai nhận hành vi bán số đề trước đó; bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả nộp số tiền thu lợi bất chính 20.000.000 đồng; về nhân thân không có tiền án, tiền sự; có ông ngoại là người có công cách mạng là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s, r, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự .

[3] Hình phạt: Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên không cần thiết phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù giam, áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo với hình phạt chính là phạt tiền cũng đảm bảo yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Về biện pháp ngăn chặn: Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 15/2020/HSST-LCCT ngày 07/9/2020 đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 cây bút bi mực màu xanh; 01 cây bút bi mực màu đỏ; 01 tờ giấy than màu xanh được cắt nhỏ; nhiều tờ giấy trắng cắt nhỏ được bấm thành cùi; 05 tờ giấy than màu xanh, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 4.700.000 đồng thu giữ của bị cáo xác định được có 700.000 đồng là tiền bị cáo thu được từ người mua số đề và 4.000.000 đồng dùng để chung chi khi có người trúng, xét tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A37F gắn sim mạng Viette bị cáo dùng vào việc phạm tội, xét tịch thu sung ngân sách nhà nước..

- Số tiền còn lại 12.438.500 đồng (13.138.500 đồng – 700.000 đồng) ghi bán số đề ngày 25-26/12/2019 và 36.000.000 đồng thu lợi bất chính, buộc bị cáo giao nộp để tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 07 tờ phôi đề ghi bán ngày 26/12/2019 và 01 tờ phôi đề ghi bán ngày 25/12/2019 (có chữ viết của Mạc Thị Bé M) là chứng cứ trong vụ án tiếp tục thu giữ lưu hồ sơ vụ án.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thành phố K với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K ngày 06/8/2020).

- Tiếp tục tạm giữ 20.000.000 đồng bị cáo tự nguyện nộp để đảm bảo việc thi hành án.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Văn L, Huỳnh Thị Mỹ V, Đoàn Thị Lệ T2 có hành vi đánh bạc trái phép, nhưng dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra chuyển xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp. Ngoài ra Bé Q không biết việc Bé M mượn nhà lén lút ghi đề thuê, cần giáo dục công khai tại phiên tòa. Đối với người phụ nữ tên Hồng Đào, Bé Bông Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 321; điểm b, r, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;*

Tuyên bố bị cáo Mạc Thị Bé M phạm tội "Đánh bạc";

Xử phạt: Bị cáo Mạc Thị Bé M 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

Biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 15/2020/HSST-LCCT ngày 07/9/2020 đối với bị cáo.

*Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.*

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây bút bi mực màu xanh; 01 cây bút bi mực màu đỏ; 01 tờ giấy than màu xanh được cắt nhỏ; nhiều tờ giấy trắng cắt nhỏ được bấm thành cùi; 05 tờ giấy than màu xanh là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động màu hồng, nhãn hiệu OPPO A37F số imei 1: 863090033373033, số imei 2: 863090033373025 đã qua sử dụng, trên máy gắn sim mạng Viettel số 8984/04800/00507/21062;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 4.700.000 (bốn triệu bảy trăm nghìn) đồng.

- Buộc bị cáo giao nộp số tiền đánh bạc 12.438.500 (mười hai triệu bốn trăm ba mươi tám nghìn năm trăm) đồng và 36.000.000 (ba mươi sáu triệu) đồng tiền thu lợi bất chính, tổng cộng 48.438.500 (bốn mươi tám triệu bốn trăm ba mươi tám nghìn năm trăm) đồng để tịch thu sung ngân sách nhà nước.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thành phố K với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K ngày 06/8/2020).

- Lưu hồ sơ vụ án: 07 tờ phôi đề ghi bán ngày 26/12/2019 và 01 tờ phôi đề ghi bán ngày 25/12/2019.

- Tiếp tục tạm giữ 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng theo Biên lai thu tiền số 0005694 ngày 14/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K để đảm bảo thi hành án.

*Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;*

Bị cáo Mạc Thị Bé M phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa được tính là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Bích Thủy**